

LỜI BÀN CỦA GIÁO DÂN KHÁT KHAO CHÂN LÝ

Mới đây có ý kiến cho rằng Đức Kitô là nhân vật hư cấu, do người La Mã tạo ra để dễ bề cai trị những dân tộc bị trị trong đế quốc La Mã trong đó có dân tộc Do Thái. Xin thử tìm đọc cuốn *Caesar's Messiah*, một học giả Mỹ về Kinh Thánh mới xuất bản thì sẽ rõ.

BÀN LUẬN NGẮN:

Trong *Caesar's Messiah: The Roman Conspiracy to Invent Jesus* (2005), Joseph Atwill cho rằng sau cuộc khởi nghĩa Do Thái (66-74), giới trí thức dưới triều đại Flavius đã tạo dựng hình tượng Giêsu và Kitô giáo như một công cụ chính trị nhằm làm dịu tinh thần chống đối của người Do Thái và củng cố quyền cai trị của Roma. Xem: https://en.wikipedia.org/wiki/Caesar's_Messiah

Để giả thuyết này có vẻ hợp lý, Atwill phải dựa vào một số tiền đề gây nhiều tranh cãi.

1. Giảm lược nguyên nhân cuộc chiến 66-74

Atwill xem nhóm Sicarii với niềm tin vào Đấng Messiah là lực lượng quyết định của cuộc nổi dậy (<https://en.wikipedia.org/wiki/Sicarii>).

Trong khi đó, theo Josephus Flavius (<https://en.wikipedia.org/wiki/Josephus>), trước khi đầu hàng và cộng tác với Roma, ông là một trong những thủ lĩnh quan trọng của lực lượng khởi nghĩa tại Galilê và không thuộc nhóm Sicarii. Trong các tác phẩm của mình, Josephus mô tả cuộc chiến bắt nguồn từ nhiều nguyên nhân đan xen: chính sách cai trị hà khắc của Roma, những hành động bị xem là xúc phạm Đền Thờ Giêrusalem, căng thẳng giữa người Do Thái và người Hy Lạp, tranh chấp đất đai, thuế khóa và quyền lực địa phương.

Vì vậy, nếu quy toàn bộ cuộc chiến 66-74 cho động cơ Messiah của Sicarii, thì cần giải thích vì sao một nhân chứng và thủ lĩnh đương thời như Josephus lại trình bày nguyên nhân của cuộc nổi dậy như một cuộc khủng hoảng chính trị, xã hội và tôn giáo phức tạp hơn nhiều (https://en.wikipedia.org/wiki/First_Jewish-Roman_War).

2. Đảo lộn trình tự lịch sử

Atwill cho rằng Giêsu và Kitô giáo chỉ được tạo ra dưới triều đại Flavius (69-96). Trong khi đó, các tài liệu lịch sử đang được giảng dạy trong các trường trung học và đại học ở khắp nơi trên thế giới cho rằng Kitô giáo đã tồn tại trước thời Flavius. Các sử gia Rôma ghi nhận việc Nero (<https://en.wikipedia.org/wiki/Nero>) bách hại Kitô hữu sau vụ cháy thành Roma năm 64, tức là 5 năm trước khi triều Flavius bắt đầu. Ngoài ra, Josephus cũng ghi rằng cuộc hành hình Đức Giêsu trong bối cảnh Giuđêa dưới thời tổng trấn Philatô, trước cuộc khởi nghĩa năm 66, và đề cập đến việc

"Giacôbê, anh em của Đức Giêsu—người được gọi là Kitô"—bị xử tử bởi thầy thượng tế Annas (<https://en.wikipedia.org/wiki/Annas>).

Vì vậy, nếu cho rằng Đức Giêsu và Kitô giáo chỉ xuất hiện dưới triều Flavius, thì cần chứng minh vì sao các nguồn sử liệu lại ghi nhận sự hiện diện của Kitô hữu và cái chết của Đức Giêsu vào giai đoạn sớm hơn triều đại này.

3. Coi Giuđêa là trọng tâm

Atwill cho rằng cả ba hoàng đế Flavius — Vespasian, Titus và Domitian — đều nỗ lực tạo ra một nhân vật Giêsu và một tôn giáo ôn hòa nhằm bình định Giuđêa. Trong khi đó, triều đại Flavius (https://en.wikipedia.org/wiki/Flavian_dynasty) phải đối mặt với nhiều ưu tiên cấp bách hơn: củng cố quyền lực sau nội chiến năm 69, tái thiết Roma, phục hồi tài chính đế quốc, xử lý hỏa hoạn, dịch bệnh và thiên tai, đồng thời tiến hành các chiến dịch quân sự ở Germania, Britannia và các vùng biên giới khác.

Vì vậy, nếu việc tạo ra nhân vật Giêsu và Kitô giáo là một dự án trọng tâm nhằm bình định Giuđêa, thì cần lý giải vì sao các nguồn sử liệu về triều đại này chủ yếu phản ánh những ưu tiên quân sự, kinh tế và hành chính của toàn đế quốc, thay vì một chương trình tôn giáo quy mô lớn tập trung vào Giuđêa.

4. Dùng sai ngôn ngữ và tước hiệu

Tôn giáo mới được triều đại Flavius tạo ra với các bản văn viết bằng tiếng Hy Lạp và nhân vật trung tâm được gọi chủ yếu bằng tước hiệu *Christos*.

Trong khi đó, tại Giuđêa thế kỷ I, tiếng Aram là ngôn ngữ giao tiếp phổ biến, tiếng Hebrew giữ vai trò ngôn ngữ tôn giáo, và khái niệm Đấng Cứu Tinh gắn với tước hiệu *Messiah*. Các sách Phúc Âm được viết bằng tiếng Hy Lạp và thường dùng chữ *Christos* cho Đức Giêsu, còn thuật ngữ *Messiah* chỉ xuất hiện rất ít lần (chẳng hạn trong Ga 1:41 và 4:25).

Vì vậy, nếu các bản văn Hy Lạp này được thiết kế nhằm cải đạo người Do Thái trong nước, thì cần giải thích vì sao chúng lại sử dụng ngôn ngữ và tước hiệu ít phù hợp hơn với bối cảnh ngôn ngữ và tôn giáo của đa số người Do Thái tại Giuđêa.

5. Thu hẹp khung thời gian

Atwill đặt sự hình thành Kitô giáo vào triều đại Flavius, trong khi triều đại này chỉ kéo dài 27 năm: Vespasian trị vì 10 năm; Titus qua đời đột ngột sau hơn 2 năm làm hoàng đế; còn Domitian cai trị 15 năm rồi bị ám sát. Ngay sau khi Domitian chết, Viện Nguyên Lão nhanh chóng tôn Nerva lên ngôi và tiến hành xóa bỏ di sản của Domitian.

Như vậy, nếu Kitô giáo được tạo ra để bình định người Do Thái tại Giuđêa, thì toàn bộ quá trình hoạch định, xây dựng và phổ biến tôn giáo này chỉ có khoảng hai thập niên trong một giai đoạn đầy biến động.

Vì vậy, nếu giả thuyết này đúng, thì cần có những tài liệu chứng minh bằng cách nào mà trong khoảng thời gian ngắn như vậy, giới trí thức dưới triều Flavius có thể thiết kế và phổ biến một tôn giáo mới với ảnh hưởng lâu dài.

6. Bỏ qua thực tế phát triển của Kitô giáo

Atwill giả định rằng Kitô giáo được thiết kế chủ yếu để chinh phục người Do Thái tại Giuđêa.

Trong khi đó, trong các thế kỷ đầu, Kitô giáo phát triển mạnh nhất trong cộng đồng Do Thái hải ngoại (Diaspora) và đặc biệt là trong các cộng đồng dân ngoại khắp Địa Trung Hải. Ngược lại, đa số người Do Thái tại Giuđêa vẫn tiếp tục gắn bó với truyền thống Do Thái giáo và không chấp nhận Đức Giêsu là Đấng Messiah.

Vì vậy, nếu mục tiêu ban đầu là cải đạo người Do Thái nội địa, thì cần giải thích vì sao đối tượng được cho là mục tiêu chính lại chỉ tiếp nhận rất hạn chế, trong khi tôn giáo này lại lan rộng chủ yếu trong các cộng đồng hải ngoại và các dân tộc không phải Do Thái (https://en.wikipedia.org/wiki/Christianity_in_the_1st_century).

7. Nhiều thư của thánh Phaolô ra đời trước khi triều đại Flavius bắt đầu

Khoa học nghiên cứu các bản văn Thánh kinh cho rằng các thư của thánh Phaolô đã được viết trước khi triều đại Flavius bắt đầu vào năm 69, tức trước khi Vespasian lên ngôi hoàng đế. Căn cứ quan trọng là dòng chữ Gallio được phát hiện tại Delphi, xác nhận Gallio làm thống đốc Achaia khoảng năm 51–52 CN; mốc thời gian này giúp định niên đại hoạt động truyền giáo của thánh Phaolô và các thư như 1 Thesalônica, Galata, 1 và 2 Côrinthô, Philípê, Philêmon và Rôma vào khoảng các năm 49–58. Những bức thư này phản ánh bối cảnh các cộng đoàn Kitô hữu còn đang hình thành và không cho thấy dấu vết của các biến cố lớn gắn với thời kỳ Flavius, đặc biệt là cuộc Chiến tranh Do Thái–Rôma (66–73) và việc Đền Thờ Giêrusalem bị phá hủy năm 70.

Vì vậy, giả thuyết của Joseph Atwill cho rằng Kitô giáo do triều đại Flavius tạo ra phải đối mặt với một trở ngại lớn: nhiều thư của Phaolô và các cộng đoàn Kitô giáo đã tồn tại trước khi triều đại Flavius bắt đầu vào năm 69. Do đó, Atwill cần đưa ra bằng chứng thuyết phục để giải thích sự tồn tại của truyền thống Phaolô và các cộng đoàn Kitô hữu này.

Kết luận

Chỉ cần nhìn vào thực tế từ năm 2005 đến nay, ngay cả một người không biết gì về lịch sử tôn giáo, chính trị, hay khoa học, và chưa từng đọc *Caesar's Messiah: The*

Roman Conspiracy to Invent Jesus, cũng có thể phần nào nhận ra giả thuyết của Joseph Atwill đúng hay sai.

Giả sử giả thuyết của Atwill là đúng, thì tác động của cuốn sách sẽ còn lớn hơn cả một quả bom nguyên tử về phương diện lịch sử, văn hóa, tôn giáo và chính trị. Khoảng hai tỷ Kitô hữu trên thế giới bị sụp đổ về đức tin; quốc gia Vatican mất lý do tồn tại; toàn bộ hàng giáo sĩ được Vatican tấn phong và các tu sĩ được Vatican chuẩn nhận trở thành thường dân; các nhà thờ, chủng viện, tu viện đóng cửa; các hiệp ước giữa Vatican và các quốc gia trở nên vô hiệu; các tòa khâm sứ và cơ quan trực thuộc Vatican trên toàn thế giới phải đóng cửa; các truyền thống Kitô giáo khác như Chính Thống giáo, Tin Lành và nhiều hệ phái liên quan bị sụp đổ; các khoa thần học Kitô giáo trong các đại học phải đóng cửa hay chuyển nghề; sách giáo khoa và các công trình sử học về Đế quốc Rôma phải viết lại; thậm chí các quốc gia có nghi thức tuyên thệ trước Kinh Thánh, trong đó có Hoa Kỳ, cũng sẽ phải thay đổi nghi thức tuyên thệ của mình.

Thế nhưng, từ năm 2005 đến nay không có bất kỳ dấu hiệu nào cho thấy những hệ quả mang tính chấn động như vậy đang xảy ra, và cũng không có dấu hiệu nào để tin rằng chúng sẽ xảy ra trong tương lai. Không cần phải là một học giả cũng có thể nói được rằng giả thuyết của Atwill không có ảnh hưởng nào trong thực tế.

Ngay từ nhan đề *Caesar's Messiah: The Roman Conspiracy to Invent Jesus*, Joseph Atwill đã chơi chữ 'Conspiracy', khiến độc giả có thể hiểu theo nhiều cách khác nhau (<https://en.wikipedia.org/wiki/Conspiracy>). Tuy giả thuyết này gây chú ý trong thời gian đầu, Atwill không xây dựng được một hệ thống lập luận đủ sức thuyết phục và cũng không đưa ra được những bằng chứng vững chắc về niên đại, bối cảnh lịch sử, ngôn ngữ hay quá trình hình thành và phát triển của Kitô giáo thời kỳ đầu. Vì vậy, giả thuyết của ông hầu như không nhận được sự ủng hộ đáng kể nào từ giới học giả chuyên nghiên cứu lịch sử cổ đại, Tân Ước và Kitô giáo sơ khai.

BÌNH LUẬN DÀI

Nhã ý giới thiệu cuốn *Caesar's Messiah: The Roman Conspiracy to Invent Jesus* (2005), và thêm lời dặn 'thì sẽ rõ' của người giáo dân khát khao chân lý không biết có ý gì. Và có lẽ để người đọc thêm phần tin tưởng lại còn giới thiệu thêm rằng Joseph Atwill là 'một học giả Mỹ về Kinh Thánh'.

Qua những lời bàn mở hồ này khó ai có thể biết người giáo dân khát khao chân lý muốn nói gì và đang đi tìm kiếm chân lý gì. Việc giới thiệu cuốn sách này là quyền tự do của mọi người. Ngoài những websites bán sách như Amazon, bản thân Joseph Atwill cũng có website riêng để bán sách của mình và kêu gọi đóng góp hỗ trợ (www.caesarsmessiah.com). Truy cập ngày 8 tháng 8 năm 2026 vào Blogs của website này cho thấy có bài đăng cách quãng từ năm 2016 cho đến lần cuối cùng là 13 tháng 10 năm 2022. Trên Forum thì không thấy có dấu hiệu tương tác gì cả.

Bên cạnh những yếu tố khách quan đã nêu, cuốn *Caesar's Messiah: The Roman Conspiracy to Invent Jesus* (dày khoảng 300–400 trang, tùy theo ấn bản năm 2005 hoặc 2011) đưa ra một giả thuyết gây tranh cãi: các tác giả Phúc Âm là những trí thức được triều đại Flavius của Đế quốc Roma sử dụng để sáng tạo nên một nhân vật tôn giáo mới mang tinh thần ôn hòa, nhằm hướng người Do Thái từ bỏ con đường nổi dậy vũ trang chống lại đế quốc. Nói cách khác, theo lập luận của cuốn sách, Đức Giêsu Kitô không phải là một nhân vật lịch sử có thật mà là một nhân vật hư cấu do giới cầm quyền Roma tạo dựng để phục vụ mục đích chính trị.

* NGÔN NGỮ:

Có thể nói Joseph Atwill là một người người rất thành thật. Ông không giấu diếm mục tiêu cuốn sách ông viết: *Caesar's Messiah – The Roman Conspiracy to Invent Jesus* (Đấng Cứu Thế của Caesar – Âm mưu Roma dựng nên Jesus).

Những truyện viết về thuyết âm mưu ngày nay khá phổ biến về đủ mọi lãnh vực.

https://en.wikipedia.org/wiki/Conspiracy_theory

Tuy khá phổ biến và được một số đông người tin theo, chẳng hạn các thuyết âm mưu về cuộc ám sát Tổng Thống Kennedy, phi thuyền Apollo đổ bộ lên mặt trăng, việc chuyển bay MH370 của Mã Lai mất tích, v.v...

(https://en.wikipedia.org/wiki/John_F._Kennedy_assassination_conspiracy_theories
https://en.wikipedia.org/wiki/Moon_landing_conspiracy_theories
https://en.wikipedia.org/wiki/Malaysia_Airlines_Flight_370_disappearance_theories

Nhưng những thông tin mà các thuyết âm mưu đó đưa ra không có giá trị thực tế, hay nói đúng hơn là không có giá trị khoa học.

Nay Joseph Atwill lại đưa ra thuyết âm mưu về việc ra đời của Kitô giáo thì như các thuyết âm mưu khác, ít nhiều cũng có một số người tin. Tuy nhiên, từ ngày thuyết này ra đời (2005) cho đến nay thì vẫn chưa thấy có bằng chứng khoa học nào được giới học thuật công nhận hay có giá trị thực tế. Ví dụ từ ngày cuốn *Caesar's Messiah – The Roman Conspiracy to Invent Jesus* ra đời cho đến nay thì đã có ba vị tổng thống Hoa Kỳ, với năm lần tuyên thệ nhậm chức trước cuốn Thánh Kinh, dù pháp luật Hoa Kỳ không bắt buộc như vậy: Barak Obama năm 2009 và 2013, Joe Biden năm 2021, Donald Trump năm 2017 và 2025. Như vậy, ý kiến của ‘một học giả Mỹ về Kinh Thánh’ như Joseph Atwill chưa đủ sức thuyết phục chính các vị lãnh đạo quốc gia của mình rằng các sách Phúc Âm, nòng cốt của cuốn Thánh Kinh Kitô giáo, chẳng qua chỉ là sản phẩm của một triều đại Roma tạo ra. Thật ra, Joseph Atwill không cần thuyết phục các tổng thống Hoa Kỳ không nên tuyên thệ nhậm chức trước Thánh Kinh. Nếu thuyết âm mưu của Joseph Atwill có giá trị khoa học, thì chính các nhà khoa học, và những đối thủ chính trị của các vị tổng thống, sẽ chẳng để cho các

vị thống thống đó yên khi các vị đó tuyên thệ nhận chức lãnh đạo quốc gia trước một sản phẩm ngẫu tạo như vậy.

*** SUY DIỄN LỊCH SỬ:**

Để khiến giả thuyết của mình có vẻ đáng tin, ngay trong phần mở đầu tác phẩm, Joseph Atwill đã khéo léo sử dụng nhiều chi tiết và sự kiện lịch sử có thật. Tuy nhiên, ông sắp xếp và diễn giải chúng theo một hướng khác với cách hiểu của phần lớn các nhà sử học, và những sách giáo khoa dùng trong các trường học. Qua đó, phục vụ cho lập luận về một âm mưu của Đế quốc Rôma trong việc tạo dựng nhân vật Giêsu và Kitô giáo sơ khai.

Trang 12: ‘After the destruction of the Maccabean state, the Sicarii, a new movement against Roman and Herodian control, emerged. This was a movement of lower-class Jews, originally called Zealots, who continued the Maccabees’ religious struggle against the control of Judea by outsiders, and sought to restore "Eretz Israel."

The efforts of the Sicarii reached a climax in 66 C.E. when they succeeded in driving the Roman forces from the country. The Emperor Nero ordered Flavius Vespasian to enter Judea with a large army and end the revolt. The violent struggle that ensued left the country devastated, and concluded when Rome captured the Judean fortress Masada in 73 C.E.’

AI dịch: ‘Sau sự sụp đổ của nhà nước Maccabee, Sicarii, một phong trào mới chống lại sự kiểm soát của người Roma và triều đại Herod, đã xuất hiện. Đây là một phong trào của những người Do Thái thuộc tầng lớp thấp, ban đầu được gọi là những người Zealot, tiếp tục cuộc đấu tranh tôn giáo của triều đại Maccabee chống lại sự kiểm soát Giuđêa của những thế lực bên ngoài, đồng thời tìm cách khôi phục “Quốc Gia Israel”.

Những nỗ lực của Sicarii đạt đến đỉnh điểm vào năm 66 CN, khi họ thành công trong việc đánh đuổi các lực lượng Roma khỏi đất nước. Hoàng đế Nero ra lệnh cho Flavius Vespasian tiến vào Giuđêa cùng một đạo quân lớn để dập tắt cuộc nổi dậy. Cuộc đấu tranh bạo lực sau đó đã khiến đất nước bị tàn phá, và kết thúc khi quân Roma chiếm được pháo đài Masada ở Giuđêa vào năm 73 CN.’

Trang 14: ‘Flavius Josephus records that what had "most elevated" the Sicarii to fight against Rome was their belief that God would send a Messiah to Israel who would lead his faithful to military victory. Though the Flavians, Herods, and Alexanders had ended the Jewish revolt, the families had not destroyed the messianic religion of the Jewish rebels. The families needed to find a way to prevent the Zealots from inspiring future uprisings through their belief in a coming warrior Messiah.

Then someone from within this circle had an inspiration, one that changed history. The way to tame messianic Judaism would be to simply transform it into a religion that would cooperate with the Roman Empire. To achieve this goal would require a new type of messianic literature. Thus, what we know as the Christian Gospels were created.'

.....

'To produce the Gospels required a deep understanding of Judaic literature. The Gospels would not simply replace the literature of the old religion, but would be written in such a way as to demonstrate that Christianity was the fulfillment of the prophecies of Judaism and had therefore grown directly from it. To achieve these effects, the Flavian intellectuals made use of a technique used throughout Judaic literature-typology. The genre of typology is not often used today. In its most basic sense, typology is simply the use of prior events to provide form and context for subsequent ones - similar to using an archetype or stereotype to create a new character in literature. The typology in the Gospels is very specific - the system uses repeating names, locations, or concepts in the same sequence.'

AI dịch: 'Flavius Josephus ghi lại rằng điều đã “nâng cao tinh thần” của những người Sicarii trong cuộc chiến chống Roma chính là niềm tin của họ rằng Thiên Chúa sẽ gửi một Đấng Messiah đến Israel, người sẽ dẫn dắt những tín đồ trung thành của mình đến chiến thắng quân sự. Mặc dù nhà Flavius, nhà Herod và nhà Alexander đã chấm dứt cuộc nổi dậy của người Do Thái, các gia tộc này vẫn chưa tiêu diệt được tôn giáo mang tính cứu thế của những người Do Thái nổi loạn. Họ cần tìm ra một cách để ngăn chặn những người Zealot truyền cảm hứng cho các cuộc nổi dậy trong tương lai thông qua niềm tin vào một Đấng Messiah chiến binh sẽ xuất hiện'.

Rồi một người nào đó trong nhóm họ đã nảy ra một ý tưởng — một ý tưởng làm thay đổi lịch sử. Cách để thuần hóa Do Thái giáo mang tính cứu thế là đơn giản biến nó thành một tôn giáo có thể hợp tác với Đế quốc Roma. Để đạt được mục tiêu này sẽ cần đến một loại văn chương cứu thế mới. Và vì thế, những gì chúng ta biết ngày nay là các sách Phúc Âm Kitô giáo đã được tạo ra'.

.....

'Để tạo ra các sách Phúc Âm, cần phải có sự am hiểu sâu sắc về văn chương Do Thái giáo. Các sách Phúc Âm không chỉ đơn giản thay thế nền văn chương của tôn giáo cũ, mà còn được viết theo cách nhằm chứng minh rằng Kitô giáo là sự hoàn thành những lời tiên tri của Do Thái giáo, và do đó đã phát triển trực tiếp từ tôn giáo này. Để đạt được những hiệu ứng đó, các trí thức thuộc nhà Flavius đã sử dụng một kỹ thuật phổ biến trong văn chương Do Thái giáo — phép điển hình luận (typology). Thể loại điển hình luận ngày nay không thường được sử dụng. Theo nghĩa cơ bản nhất, điển hình luận đơn giản là việc sử dụng những sự kiện xảy ra trước đó để tạo hình thức và bối cảnh cho những sự kiện xảy ra sau — tương tự như việc sử dụng một nguyên mẫu hoặc khuôn mẫu để tạo ra một nhân vật mới trong văn học. Điển

hình luận trong các sách Phúc Âm rất cụ thể — hệ thống này sử dụng những tên gọi, địa điểm hoặc khái niệm lặp lại theo cùng một trình tự’.

Qua một vài đoạn trích trên trong tác phẩm của Atwill, các độc giả có chút kiến thức lịch sử ‘thì sẽ rõ’ một số điểm sau đây:

(1) Đồng nhất Sicarii với toàn bộ phong trào Zealot là một sự giản lược lịch sử

Đoạn văn đã trình bày Sicarii như thế đây là tên gọi chung của một phong trào chống Roma, rồi gần như đồng nhất họ với “những người Zealot”. Cách trình bày này gây nhầm lẫn về bản chất của các nhóm Do Thái chống Roma trong thế kỷ I. Sicarii, thường được hiểu là một nhóm cực đoan sử dụng ám sát làm phương thức đấu tranh, chỉ là một trong nhiều lực lượng tham gia vào các xung đột chính trị và quân sự tại Giudea. Họ không phải là toàn bộ phong trào Zealot, càng không thể đại diện cho tất cả những người Do Thái nổi dậy năm 66. Cuộc Đại Khởi Nghĩa Do Thái là một liên minh phức tạp gồm nhiều nhóm, phe phái và tầng lớp xã hội khác nhau, với những mục tiêu, mức độ cực đoan và quan điểm chính trị không đồng nhất. Việc biến Sicarii thành một phong trào thống nhất, có chương trình rõ ràng nhằm “khôi phục Quốc Gia Israel”, là cách diễn giải hiện đại hóa và đơn giản hóa một thực tế lịch sử phức tạp.

Hơn nữa, chính thuật ngữ “Zealot” cũng cần được sử dụng thận trọng. Trong các nguồn cổ đại, đặc biệt là tác phẩm của Flavius Josephus, ranh giới giữa các nhóm như Zealots, Sicarii và các phe phái nổi dậy khác không phải lúc nào cũng rõ ràng theo cách mà các cách phân loại hiện đại thường giả định. Vì vậy, không thể lấy một nhóm nhỏ, nổi tiếng vì chiến thuật ám sát, rồi trình bày họ như một phong trào đại diện cho toàn bộ cuộc nổi dậy năm 66–73.

Xem: <https://en.wikipedia.org/wiki/Zealots>

(2) Luận điểm cho rằng giới trí thức thuộc nhà Flavius đã “sáng tạo ra Kitô giáo” là một sai lệch niên đại nghiêm trọng

Luận điểm cho rằng các trí thức thuộc triều đại Flavius đã tạo ra các sách Phúc Âm nhằm “thuần hóa” Do Thái giáo cứu thế và biến nó thành một tôn giáo có thể hợp tác với Đế quốc Roma mâu thuẫn với một vấn đề niên đại căn bản: Kitô giáo đã tồn tại trước khi Vespasian trở thành hoàng đế vào năm 69, và các cộng đoàn Kitô giáo đã hiện diện tại nhiều nơi trong Đế quốc Roma từ giữa thế kỷ I.

Để xây dựng giả thuyết của mình thì Atwill đã cho rằng những chứng cứ của ba sử gia sau đây không đáng tin:

Flavius Josephus (Tác phẩm *Antiquities of the Jews* - Cổ sử Do Thái) viết rằng thầy thượng tế Ananus đã triệu tập tòa án xử tử Giacôbê—người được gọi là “*em của Giêsu, Đáng gọi là Kitô*”. (https://en.wikipedia.org/wiki/Josephus_on_Jesus)

Tacitus (Tác phẩm *Annales* - Biên niên sử) đã mô tả chi tiết cách Nero đổ lỗi cho người Kitô giáo về vụ cháy thành Roma. Tacitus cũng viết rõ về Đức Kitô: *"Nguồn gốc của cái tên này bắt nguồn từ Christus, người đã bị tổng đốc Pontius Pilatus xử tử dưới thời hoàng đế Tiberius."* Các ghi chép của Tacitus được xem là bằng chứng ngoài Kitô giáo chắc chắn nhất xác nhận sự tồn tại của Đức Giêsu, cuộc đóng đinh của Người bởi Philatô, và sự hiện diện của một cộng đoàn Kitô giáo đủ lớn tại Roma trước năm 66. (https://en.wikipedia.org/wiki/Tacitus_on_Jesus)

Suetonius (Tác phẩm *De Vita Caesarum* - Cuộc đời các Hoàng đế) cũng đề cập đến người Kitô giáo trong Chương 16: *"Hình phạt đã được áp dụng đối với những người Kitô giáo, một nhóm người đi theo một mê tín dị đoan mới và nguy hại."* (https://en.wikipedia.org/wiki/Suetonius_on_Christians)

Do đó, hầu hết các sử gia và học giả Tân Ước chính thống đều bác bỏ hoàn toàn lý thuyết của Joseph Atwill. Họ coi các lập luận của ông là thuyết âm mưu, thiếu phương pháp luận lịch sử nghiêm túc và bóp méo văn bản để phục vụ cho giả thuyết "triều đại Flavius tạo ra Kitô giáo".

(3) Việc quy toàn bộ động lực của cuộc Đại Khởi Nghĩa vào niềm tin về một Messiah chiến binh là sự giản lược quá mức

Niềm tin cứu thế chắc chắn là một yếu tố quan trọng trong một bộ phận xã hội Do Thái thế kỷ I, nhưng không có cơ sở để khẳng định rằng niềm tin vào một Messiah quân sự là động cơ chính hoặc duy nhất của cuộc nổi dậy năm 66. Cuộc khởi nghĩa bùng nổ trong một bối cảnh xã hội, kinh tế, tôn giáo và chính trị cực kỳ phức tạp. Những yếu tố được nhắc đến trong nghiên cứu lịch sử bao gồm sự căng thẳng kéo dài giữa người Do Thái và chính quyền Roma, vấn đề thuế khóa, sự lạm dụng quyền lực của các quan chức, xung đột giữa các cộng đồng, cạnh tranh giữa các tầng lớp địa phương, sự bất mãn với giới tinh hoa cộng tác với Roma và các tranh chấp tôn giáo – xã hội trong chính nội bộ Giuđêa.

Ngay cả Josephus, dù thường được sử dụng để nhấn mạnh yếu tố tiên tri và cứu thế, cũng mô tả một xã hội bị chia rẽ sâu sắc bởi nhiều phe phái và lợi ích khác nhau. Những lời tiên tri về một vị vua hoặc người giải phóng được Thiên Chúa sai đến có thể góp phần tạo ra ý nghĩa và động lực cho một số người nổi dậy, nhưng không thể tự động biến thành lời giải thích toàn diện cho một cuộc chiến kéo dài nhiều năm. Cần phân biệt giữa niềm tin tôn giáo giúp hợp thức hóa hoặc thúc đẩy hành động nổi dậy với những nguyên nhân trực tiếp làm bùng nổ cuộc nổi dậy.

Xem: https://en.wikipedia.org/wiki/Messiah_in_Judaism

(4) Đặt cuộc nổi dậy ở Giuđêa như một vấn đề duy nhất mà Roma phải giải quyết là thiếu bối cảnh đế quốc

Đoạn văn cũng tạo ra ấn tượng rằng Roma đã tập trung một cách đặc biệt vào việc "thuần hóa" phong trào cứu thế Do Thái vì Giuđêa là mối đe dọa trung tâm đối với

Đế quốc. Tuy nhiên, Giuđêa chỉ là một trong nhiều khu vực thường xuyên phát sinh xung đột và nổi dậy. Đế quốc Roma phải liên tục đối phó với các cuộc chiến tranh, nổi dậy và khủng hoảng ở nhiều biên giới và tỉnh khác nhau, từ Britannia, Gaul và vùng Rhine–Danube cho đến Bắc Phi, Syria, Armenia và các vùng biên giới phía Đông.

Bản thân cuộc Đại Khởi Nghĩa Do Thái là một cuộc chiến nghiêm trọng và có ý nghĩa chiến lược, nhưng không nên được tách khỏi thực tế rằng việc duy trì quyền lực của Roma luôn là một quá trình quản trị nhiều cuộc khủng hoảng đồng thời. Việc xây dựng một âm mưu trong đó triều đại Flavius chủ động tạo ra một tôn giáo mới để giải quyết riêng vấn đề Giuđêa đòi hỏi những bằng chứng rất mạnh mà không thấy Atwill cung cấp.

https://en.wikipedia.org/wiki/List_of_Roman_civil_wars_and_revolts

(5) Giả thuyết “Phúc Âm được tạo ra để phục vụ nhà Flavius” nhằm lẫn giữa bối cảnh chính trị và nguyên nhân sáng tạo văn bản

Một văn bản có thể chịu ảnh hưởng bởi bối cảnh chính trị mà không phải do một chính quyền trực tiếp tạo ra. Các sách Phúc Âm có thể chứa những phản ánh về chiến tranh, Đền Thờ Jerusalem, quyền lực Roma, quan hệ giữa các nhóm Do Thái và những vấn đề xã hội của thế kỷ I. Nhưng việc phát hiện những yếu tố đó không đủ để kết luận rằng chúng được viết theo một chương trình tuyên truyền do triều đại Flavius chỉ đạo.

Đặc biệt, kỹ thuật diễn hình luận không phải là một phát minh của triều đại Flavius. Việc đọc các sự kiện mới như sự hoàn thành, lặp lại hoặc tái hiện các mô hình trong Kinh Thánh Do Thái là một phương pháp phổ biến trong tư tưởng và văn chương Do Thái cổ đại. Các tác giả Kitô giáo sử dụng những mô hình như Mosê, Xuất Hành, Đavít, Elia, các vị tiên tri và những hình ảnh khác trong truyền thống Do Thái để diễn giải Đức Giêsu. Điều này trước hết cho thấy họ đang tranh luận về ý nghĩa của truyền thống Do Thái và đặt Đức Giêsu vào trong một lịch sử cứu độ mà họ tin là liên tục, chứ tự nó không chứng minh rằng họ là sản phẩm của một chương trình chính trị của triều đại Flavius.

(6) Nếu giới trí thức của triều đại Flavius tạo ra Phúc Âm thì họ đã thất bại về mặt độc giả và ngôn ngữ

Bối cảnh lịch sử Do Thái giáo tại Palestine thế kỷ I cho thấy Kitô giáo dường như không phải là một tôn giáo đặc biệt “hấp dẫn” đối với đại bộ phận người Do Thái trong nước. Vị thủ lĩnh trung tâm của Kitô giáo, Đức Giêsu, đã bị xử tử như một tội phạm chính trị. Hơn nữa, chỉ vài thế kỷ sau, cộng đoàn Kitô giáo chủ yếu đã trở thành một cộng đoàn gồm dân ngoại, thay vì người Do Thái nội địa. Việc các sách Phúc Âm được viết bằng tiếng Hy Lạp cũng có thể được xem là dấu hiệu cho thấy chúng hướng mạnh đến người Do Thái hải ngoại và dân ngoại, hơn là trực tiếp nhắm đến đại bộ phận người Do Thái nói tiếng Aram tại quê hương.

Nếu giả thuyết cho rằng giới trí thức của triều đại Flavius đã góp phần tạo dựng hoặc định hình Phúc Âm nhằm thuyết phục người Do Thái trong nước từ bỏ lý tưởng về một Đấng Messiah chiến binh để chấp nhận một Đấng Messiah hòa bình là đúng, thì xét trên phương diện chiến lược thu hút quần chúng, đó dường như là một phương pháp không mấy thành công: nó không tạo được sự chuyển đổi rộng rãi trong xã hội Do Thái Palestine, trong khi phong trào Kitô giáo về sau lại phát triển mạnh chủ yếu trong thế giới dân ngoại.

Tóm lại, luận điểm trung tâm của Joseph Atwill trong cuốn *Caesar's Messiah: The Roman Conspiracy to Invent Jesus* là triều đại Flavius đã chủ động tạo ra Kitô giáo và các sách Phúc Âm nhằm biến một phong trào cứu thế Do Thái có tính nổi dậy thành một tôn giáo có thể hợp tác với Roma — là một thuyết âm mưu, và ông ta không dấu diếm điều đó. Thuyết này dựa trên một chuỗi tiền đề đã bị đơn giản hóa: đồng nhất Sicarii với Zealots, xem niềm tin vào Messiah như nguyên nhân chính của cuộc nổi dậy, đánh giá thấp các yếu tố kinh tế–chính trị, phóng đại tính đặc biệt của Giuđêa trong hệ thống đế quốc Roma, chọn sai đối tượng độc giả và ngôn ngữ, và quan trọng nhất là phủ nhận những chứng cứ lịch sử về sự tồn tại của Kitô giáo trước khi triều đại Flavius lên nắm quyền.

KẾT LUẬN:

Việc đưa ra một giả thuyết, và tin hay không tin vào một giả thuyết hay tôn giáo nào là quyền tự do của mỗi người.

*Atwill không phải là người đầu tiên, cũng không là người cuối cùng, đưa ra giả thuyết là Kitô giáo do chính quyền tạo ra. Vào thế kỷ thứ hai, triết gia Celsus người Hy Lạp (<https://en.wikipedia.org/wiki/Celsus>) đã cho rằng Đức Giêsu là con của một người lính Rôma, và chuyện đó vẫn kéo dài cho đến ngày nay qua nhiều sắc thái khác nhau. Hoặc Việt Nam cũng có truyện Tây Dương Gia Tô Bí Lục do Nhà xuất bản Khoa học Xã hội ấn hành năm 1981, v.v...

*Từ xưa đến nay đã có khá nhiều giả thuyết về nguồn gốc ra đời của Kitô giáo (https://en.wikipedia.org/wiki/Christ_myth_theory), nhưng theo một nguyên tắc logic phổ quát, như Aristotle từng vận dụng trong việc phân tích đúng – sai trong đạo đức học qua tác phẩm *Nicomachean Ethics*: “Con người có thể sai theo nhiều cách khác nhau, nhưng để đúng thì chỉ có một cách duy nhất.” Tương tự, Descartes khi bàn về phương pháp tìm kiếm chân lý cũng cho rằng: “Một vấn đề có thể có nhiều câu trả lời sai, nhưng chỉ có một câu trả lời đúng duy nhất.” Điều này cho thấy rằng, trong số các giả thuyết giải thích về sự ra đời của Kitô giáo, dù mỗi quan điểm đều cho rằng mình đúng, nhưng khi các giả thuyết đó đưa ra những cách giải thích loại trừ lẫn nhau, thì chúng không thể đồng thời đều đúng. Vì vậy, việc tồn tại nhiều giả thuyết đối lập đã tự tạo ra sự loại trừ lẫn nhau về mặt logic, mà không nhất thiết phải lần lượt dùng phương pháp biện giáo để chứng minh từng giả thuyết là sai.

*Tuy nhiên, khi người 'giáo dân khát khao chân lý' giới thiệu cho người khác đọc cuốn *Caesar's Messiah: The Roman Conspiracy to Invent Jesus* của Joseph Atwill 'thì sẽ rõ', thì ắt hẳn chính bản thân người giáo dân này đã rõ rằng các sách Phúc Âm chỉ là sản phẩm của triều đại Flavius. Vậy tất cả những vấn đề sau đây mà người này băn khoăn và gửi cho Ban Biên Tập là vô nghĩa:

“Trước Đức Kitô hàng ngàn năm đã có những vị thần thánh -con trai đầu lòng- giáng trần do thần linh tác động đến các bà mẹ trần gian đồng trinh, nghĩa là thụ thai mà không qua giao hợp vợ chồng như người thường. Theo Encyclopedia Wikipedia (WP) ta có:

1. **Horus** (Ai Cập 3000 BC) mẹ là Isis, làm nhiều phép lạ, chết rồi sống lại lên trời, đồng bản tính với cha là thần Osiris
2. **Attis** (Hy Lạp 1200 BC) mẹ là Nana, làm nhiều phép lạ, chết rồi sống lại lên trời.
3. **Krishna** (Ấn Độ 900 BC) mẹ là Devaki, làm nhiều phép lạ, chết rồi sống lại lên trời.
4. **Dionysus** (Hy Lạp 500 BC) mẹ là Persephone mang thai bởi rắn thần, làm nhiều phép lạ, chết rồi sống lại lên trời.
5. **Mithra** (Iran 1200 BC) làm nhiều phép lạ, chết rồi sống lại, lên trời,
6. **Buddha** (Ấn Độ 500 BC) mẹ nằm mơ thấy một voi trắng 6 ngà chui vào bụng thế là mang thai Phật, xuất gia ở tuổi 29 về niết bàn ở tuổi 35.
7. **Romulus** (La Mã 771 BC) mẹ là Rhea Silvia, cha là thần Mars, sáng lập ra thành Roma ngày nay, bị Nghị Viện giết, sống lại và được thần cha Mars đưa về thiên đàng.

Tổng quát mà nói thì Đức Kitô của chúng ta cũng có cuộc đời na ná như những thần thánh trên đây nghĩa là cũng sinh ra bởi mẹ là người phàm, cha là thần thánh, làm nhiều điều kỳ diệu, chết rồi sống lại và lên trời

Những khác biệt và mâu thuẫn trong 4 Phúc Âm.

Trước hết, ta biết rằng tác giả của 4 Phúc Âm đều **vô danh** cho tới cuối thế kỷ thứ nhất mới thấy tên tác giả của những cuốn thánh kinh này (WP). Những cuốn sách này không được viết ra do mắt thấy tai nghe nhưng chỉ do truyền khẩu như trong lời mở đầu của Phúc âm Luca (Lk:1 :1-4) và được viết bằng tiếng Hy Lạp, thứ ngôn ngữ mà chỉ giới trí thức mới am tường. Nhân cách và hành động của Đức Kitô trong phúc âm Gioan(Jn) khác hẳn với Đức Kitô trong phúc âm nhất lãm gồm Mat-cô(Mk),Luca(Lk) và Mat-thêu (Mt).

Trong Gioan:

Không có gia phả, không có sự kiện giáng sinh, không có rửa tội, không bị ma quỷ cám dỗ, không có bài giảng trên núi về 8 mối phúc thật, không dạy tông đồ kinh Lạy Cha, không có biến hình trên núi Tabo, không trừ quỷ bao giờ, không dùng dụ ngôn khi giảng dạy, phần lớn là Chúa nói nhiều về mình, đồng dục tuyên bố mình là Đức Kitô tức là Đấng Cứu Thế (Jn 4:25-26) và là Thiên Chúa (Jn: 10:30) trái với trong

Nhất lãm Chúa cấm các tông đồ không được tiết lộ với ai Ngài là Đức Kitô (Mt 16:20) trong Gioan không lập phép thánh thể mà là rửa chân trong bữa tiệc ly, bữa tiệc ly và bị bắt xảy ra trước lễ Vượt Qua (Jn 13:1), chứ không phải chiều ngày lễ Vượt Qua như Nhất lãm ghi (Mt 26:20-29, Mk 14:17-24, Lk 22: 7-20), chọn 4 môn đệ đầu tiên là Anrê, Phêrô, Philippe và Natanaen trong một khung cảnh hoàn toàn khác (Jn 35-51) chứ không phải ở hồ Galilê Ngài đã chọn bốn môn đệ đầu tiên là Anrê, Phêrô, Giacôbê và Gioan (Mt 4: 18-22, Lk 5:1-11, Mk 1 :16-20)) , theo PA Gioan thì Gioan Tẩy Giả biết rất rõ Đức Kitô là ai vì ngoài sự kiên hai Ngài là anh em họ, chính ông Gioan đã làm phép rửa cho Chúa, cho nên ông đã công khai tuyên bố về Đức Kitô : “Hôm sau, ông Gioan thấy Đức Giêsu tiến về phía mình, liền nói: “Đây là Chiên Thiên Chúa, đây Đấng xóa bỏ tội trần gian. Chính Người là Đấng tôi đã nói tới khi bảo rằng có người đến sau tôi, nhưng trội hơn tôi, vì có trước tôi.” (Jn 1:29-30). Nhưng trong Nhất Lãm, ông Gioan lại tỏ vẻ nghi ngờ về Đức Kitô : “ Ông Gioan lúc ấy đang ngồi tù, nghe biết những việc Đức Kitô làm, liền sai môn đệ đến hỏi Người rằng : “Thưa Thầy, Thầy có thật là Đấng phải đến không, hay là chúng tôi còn phải đợi ai khác?” (Mt 11: 2-3), trong PA Gioan ở vườn Ghết-sê-ma-ni, Chúa không cầu nguyện lần nào nhưng bình thần chờ bị bắt và cũng chẳng lo buồn đến toát mồ hôi máu và xin Chúa Cha cho khỏi phải uống chén đắng như trong Nhất Lãm ghi (Mk 14: 32-42, Lk 22 :39-46, Mt 26 :36-46), không cần Giuđa tới hôn nhưng tự đối diện với quân dữ để bị bắt (Jn 18 :1-9), đối đáp thật nhiều ở dinh Caipha và Philatô chứ không im lặng như Nhất lãm mô tả, không bị điệu qua Hêrôđê, tự vác lấy thánh giá lên đồi Sọ (Jn: 19: 17) chứ không nhờ Simon vác đỡ (Mt 27 :32, Mk 15:21, Lk 23:26), trên thánh giá Chúa vẫn bình thần trấn trời Đức Mẹ cho Gioan, kêu khát rồi nói "thế là đã xong" rồi tắt thở (Jn: 19 :25-30), chứ không yếu đuối bị lụy như trong Nhất lãm : "Lạy Chúa, lạy Chúa , sao Ngài bỏ rơi con?"(Mk 15: 34 , Mt 27:46), chôn trong mộ ở trong vườn (Jn 19:41) chứ không phải mộ đục trong núi đá như trong nhất lãm (Mt 27:60 ,Mk 15:46, Lk 23:53) không có sự kiện Thăng thiên.

Trong Nhất lãm cũng có những mâu thuẫn với nhau. Xin sơ lược một số điểm chính:

Về gia phả của Chúa thì khác nhau như nước với lửa trong Matthêu và Luca. Hai danh sách kê khai giòng tộc của Đức Kitô từ xa xưa gồm những nhân vật hoàn toàn khác nhau và người trực tiếp sinh ra Giuse (cha nuôi Chúa Giêsu) là Êli trong Luca (3:23) nhưng là Giacóp trong Matthêu (1:16). Sứ thần Gabriel truyền tin cho Đức Maria theo Luca (Lk 1 : 28-38), nhưng trong Matthêu lại truyền tin cho Thánh Giuse (Mt 1 :20-24)

Giáng sinh diễn ra ở hai thời điểm và hoàn cảnh khác hẳn nhau. Theo Matthêu thì Chúa ra đời dưới thời Hêrôđê, trong một căn nhà (Mt 1 :11) ở Belem, có ngôi sao dẫn đường cho 3 vua đến thờ lạy, Herôđê sát hại các hài nhi trong vùng, Thánh Gia phải trốn qua Ai cập cho tới khi Hêrôđê chết(năm thứ 4 BC theo WP) mới trở về Nazarét. Nhưng theo Luca thì Chúa sinh ra dưới thời Quirinius làm tổng trấn xứ Syria (năm thứ 6 AD theo WP) trong một hang bò lừa, mục đồng đến thờ lạy, có thiên thần ca hát, đủ 8 ngày được cha mẹ đem dâng vào đền thờ để làm thủ tục theo luật định rồi đưa về Nazaret sinh sống.

Cùng chịu đóng đinh giống Chúa có 2 tên cướp, một tên cầu xin người cứu giúp, còn tên kia đã xỉ vả Người (Lk 23 : 39-43), nhưng theo Matthêu và Matcô thì cả 2 tên cướp đều xỉ vả Người (Mt 27 :46, Mk 15: 32); việc phát hiện ngôi mộ không còn xác Chúa bên trong cũng khác nhau trong mỗi phúc âm; địa điểm sau khi sống lại Chúa hiện ra với nhóm 11 môn đệ ở trên một ngọn núi miền Galilê theo Matthêu(Mt 28 :16-20), khi họ đang dùng bữa ở Jerusalem miền Giuđêa theo Matcô (Mk 16:14), khi họ đang tụ tập trong nhà tại Jerusalem theo Luca (Lk 24:33-36); địa điểm lên trời gần làng Bêtania ngoại ô Jerusalem theo Luca(Lk 24 : 50-53), nhưng ở trong nhà ngay tại Jerusalem theo Matcô (Mk 16: 19-20).

Dưới đây là vài nhận xét thô thiển của người viết:

1. Ngôi sao gần trái đất nhất là mặt trời, không thể có một ngôi sao khác ngoài thái dương hệ xa trái đất hàng ngàn quang niên mà lại có thể gần và "dừng lại nơi con trẻ ở" (Mt 1 :9) để dẫn đường cho ba vua vì như thế trái đất sẽ cháy thành than! Việc này chỉ có thể xảy ra với một bóng đèn pha sân khấu (spotlight) mà thôi. Nghe thần thoại quá!

2.-Hêrôđê Cả là vị vua tàn bạo đã từng giết vợ và con, nhưng việc giết trẻ em từ 2 tuổi trở xuống ở Belem và các vùng phụ cận thì tiểu sử của ông ta không ghi (WP), nếu việc đó xảy ra thật thì Đế quốc La Mã đã không để ông ta yên và chính người Do Thái cũng đã chống đối ông vì ông đã quá tàn bạo. Lịch sử Do Thái không thấy đề cập tới sự kiện này. Có vẻ đây chỉ là sản phẩm tưởng tượng của tác giả Tân Ước mà thôi.

3. Một phụ nữ mới sinh con phải đem con sơ sinh đi bộ hàng ngàn cây số từ ngoại ô Jerusalem băng qua sa mạc, đồi núi, vượt Biển Đỏ để tới Ai Cập là điều không thể xảy ra. Cũng đầy vẻ thần thoại!

4. Hoàn cảnh Giáng sinh trong Luca và Matthêu phải là 2 hài nhi khác nhau, không thể là 1 trẻ vì thời điểm và diễn biến sự ra đời của hài nhi Giêsu mâu thuẫn nhau và cách nhau hàng chục năm.

5. Theo các nhà nhân chủng học (WP) thì loài người có vóc dáng như chúng ta ngày nay đã xuất hiện trên trái đất từ 6 tới 8 triệu năm rồi. Kê khai rõ ràng gia phả của Đức Kitô từ thủy tổ của loài người -ông Adong-là một điều khó tin vì không một ai có thể duy trì một gia phả lâu đời quá như vậy. Gia phả Chúa Giêsu rất đơn giản: Cha là Chúa Thánh Thần, mẹ là Đức Maria. Ngài không có một chút huyết thống nào với Thánh Giuse. Phúc Âm ghi gia phả trằng giang đại hải của Đức Kitô là một điều hoàn toàn bịa đặt.

6. Làm sao tác giả phúc âm có thể ghi lại được những cuộc đối thoại riêng tư như giữa Sứ thần Gabriel và Mẹ Maria, giữa Chúa và ma quỷ trong hoang địa, bài Magnificat của Đức Mẹ, Lời cầu nguyện thống thiết của Chúa trong vườn Ghết-sê-ma-ni trong khi các tông đồ ở xa Chúa và đang ngủ v.v...? Hoàn toàn do trí tưởng tượng của tác giả đã hư cấu ra những tình tiết này.

7. Chúa biến hình trên núi Tabo, khi các tông đồ tỉnh dậy thấy Chúa đang nói chuyện với Maisen và Êlia. Làm sao các tông đồ nhận ra ông Maisen và Êlia vì họ sống cách các ông hàng trăm ngàn năm trước? Lại bịa chằng!

8. Theo Gioan thì chính Chúa tự vác thánh giá, nhưng Nhất lãm lại nói có Simon vác thay, theo Luca thì có 1 tên trộm lành : "Một trong hai tên gian phi bị treo trên thập giá cũng nhục mọ Người...", (Lk 23:39) nhưng Matthêu và Matcô lại quả quyết cả 2 tên trộm đều dữ: "Cả những tên cướp cùng bị đóng đinh với Người cũng xỉ vả Người như thế" (Mt :27:44, Mk :15:32), vậy ai đúng, ai sai? Nếu đúng cả thì hóa ra giáo hội ta ba phải sao?

9. Đức Kitô trong Nhất lãm : luôn muốn dấu căn tính của mình, yếu đuối , bi lụy, nhưng Đức Kitô trong Gioan : luôn tỏ rõ căn tính của mình là Thiên Chúa, người đầy bản lĩnh. Tại sao cùng một nhân vật lại có cung cách tự mâu thuẫn như vậy? Cũng là do trí tưởng tượng của các tác giả chăng?

10. Theo Gioan thì Chúa để lại bình an cho nhân loại : "Thầy để lại bình an cho anh em, Thầy ban cho anh em bình an của Thầy." (Jn:14 :27). Nhưng theo Matthêu thì ngược lại: "Anh em đừng tưởng Thầy đến đem bình an cho trái đất; Thầy đến không phải để đem bình an, nhưng để đem gươm giáo." Mt 10 :34). Chúa tự mâu thuẫn với mình chăng?

11. Theo Nhất lãm thì Chúa chỉ lên Jerusalem có một lần vào cuối thời gian rao giảng, Người nổi giận vì những sinh hoạt kinh tế diễn ra trong đền thờ, nhưng theo Gioan thì sự kiện này xảy ra vào lúc Chúa bắt đầu đi rao giảng vì sau đó Người còn lên Jerusalem 4 lần nữa (Jn 2:13-17; 5:1-9; 7:10-30; 10:22-23; 12: 12-), Nhất lãm thiếu sót nhiều quá!

12. Tiểu sử Pilate không có chi tiết nào về việc xử tội Đức Kitô (WP)

13. Hiện tượng lúc Chúa chết : động đất, mặt trời ngưng chiếu sáng trong hơn 3 giờ từ giờ thứ sáu tức 12 giờ trưa tới giờ thứ chín tức 3 giờ chiều (Lk 23; 44-45)(cũng xin nói thêm là thời đó người Do Thái chia ngày ra thành 12 giờ tính từ lúc mặt trời mọc cho tới lúc mặt trời lặn, vì thế giờ thứ sáu tức là 12 giờ trưa của chúng ta ngày nay và giờ thứ chín tức 3 giờ chiều) , mờ mịt bất tung, kẻ chết sống lại vào Jerusalem thăm nhiều người (Mt 27: 51-53) đã hoàn toàn không được ghi lại trong bất cứ tài liệu lịch sử hay thiên văn đương thời khách quan nào. Nếu mặt trời tối đen ở thời điểm nó nóng và sáng nhất trong ngày thì cả trái đất cũng tối đen chứ không chỉ riêng nơi Chúa bị đóng đinh mới thấy mặt trời tối đen trong 3 tiếng đồng hồ. Hàng ngàn năm trước khi Chúa sinh ra loài người đã tiến bộ lắm rồi. Sử gia Flavius Josephus sống tại Jerusalem gần như cùng thời với Đức Kitô đã ghi lại những biến động nổi bật tại Do Thái trong thời người La Mã đô hộ ở thế kỷ thứ nhất (WP), nhưng tuyệt nhiên ông không có một dòng nào liên quan tới Đức Kitô là nhân vật rất nổi tiếng khắp các miền như Phúc Âm tường thuật (Mt 4 : 23-25, Lc 6 : 17-19) và qua các sự kiện như: cho người chết sống lại như trường hợp anh La-da-rô (Jn 11:1-44), con gái vị thủ lãnh (Mt 9 :18-26, Mc 5 : 21-43, Lc 8 : 40-56), chữa lành phong cùi, một bệnh mà với tiến bộ y khoa vượt bậc như ngày nay vẫn bó tay (Mt 8 : 1-3, Mc 1 : 40-45, Lc 5 : 12-14) cho người chết đội mồ sống lại đi thăm những người sống tại Jerusalem (Mt 27 : 52-53). Ấy vậy mà lịch sử Do Thái không thấy ghi lại những sự kiện kinh thiên động địa có một không hai này."

Điều hiển nhiên là không ai lại đi đặt câu hỏi về những điều mình biết là ngụy tạo, nhưng nếu người giáo dân thật sự còn băn khoăn về những vấn đề trên thì hóa ra thuyết âm mưu của Joseph Atwill không có giá trị à ?

Tất nhiên, người ‘giáo dân khát khao chân lý’ có thể còn nhiều băn khoăn chưa biết hỏi ai. Dựa trên những câu hỏi đã được đưa ra, xin mạn phép giới thiệu một lộ trình đọc sách đơn giản để người ‘giáo dân khát khao chân lý’ có thể tìm hiểu thêm:

How Jesus Became God (Bart D. Ehrman 2014)

Xem https://en.wikipedia.org/wiki/How_Jesus_Became_God

Jesus of Nazareth (Benedict XVI 2007, 2011, 2012)

https://en.wikipedia.org/wiki/Jesus_of_Nazareth:_From_the_Baptism_in_the_Jordan_to_the_Transfiguration

https://en.wikipedia.org/wiki/Jesus_of_Nazareth:_Holy_Week

https://en.wikipedia.org/wiki/Jesus_of_Nazareth:_The_Infancy_Narratives

Bản dịch tiếng Việt: Đức Giêsu ở Nazareth

Hy vọng những cuốn sách này sẽ giúp người ‘giáo dân khát khao chân lý’ học được những phương pháp hữu ích cho hành trình đi tìm chân lý.

Truyện ngụ ngôn:

Một người đào giếng đào được vài tắc, anh nghi ngờ chỗ này không có nước nên chuyển chỗ khác. Rồi lại chuyển nữa. Mười chỗ, mỗi chỗ một vài tắc.

Một ông lão đi ngang qua hỏi: “Con tìm gì?”

“Nước.”

Ông lão đáp: “Điều làm con khát không phải vì con đào sai chỗ, mà vì con không đào đủ sâu.”

Lời khuyên: Nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu. (Phật Giáo Thiền Tông)